Họ tên: Lê Anh Vũ

UC Import thông tin chấm công

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | UC001 | **Tên Use case** | Import thông tin chấm công |
| **Tác nhân** | Quản lý nhân sự | | |
| **Tiền điều kiện** | Đã đăng nhập với vai trò quản lý nhân sự | | |
| **Luồng sự kiện chính**  **(Thành công)** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | |  | Người quản lý nhân sự | Chọn chức năng Import thông tin chấm công trên giao diện sau khi đăng nhập. | |  | Hệ thống | Hiển thị giao diện tải file excel thông tin chấm công. | |  | Người quản lý nhân sự | Chọn file excel thông tin chấm công từ USB hoặc từ máy tính. | |  | Người quản lý nhân sự | Chọn file và gửi. | |  | Hệ thống | Kiểm tra kiểu file ,dữ liệu hay file có hợp lệ hoặc lỗi hay không | | | |
| **Luồng sự kiện thay thế** | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 5a. | Hệ thống | Thông báo lỗi: “Có lỗi xảy ra: dữ liệu trong file không hợp lệ” | | 5b. | Hệ thống | Thông báo lỗi: “Có lỗi xảy ra: file bị lỗi” | | 5c. | Hệ thống | Thông báo lỗi: “Có lỗi xảy ra: file phải có dạng .xlsx” | | | |
| **Hậu điều kiện** | Không | | |

Các trường dữ liệu trong file chấm công (file  excel)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Ví dụ | Bắt buộc | Định dạng |
| 1. | Mã nhân viên | 20200623 | Có | 1 số nguyên 8 chữ số |
| 2. | Mã máy chấm công | M01 | Có | Tex |
| 3. | Thời gian điểm danh | 00:00:00 | Có | Time |
| 4. | Ngày điểm danh | 12/12/2023 | Có | Date |

Biểu đồ hoạt động thông tin chấm công

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, biểu đồ, hàng

Mô tả được tạo tự động

Biểu đồ trình tự

Ảnh có chứa văn bản, biểu đồ, Song song, hàng

Mô tả được tạo tự động

Biểu đồ lớp

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, Hình chữ nhật

Mô tả được tạo tự động

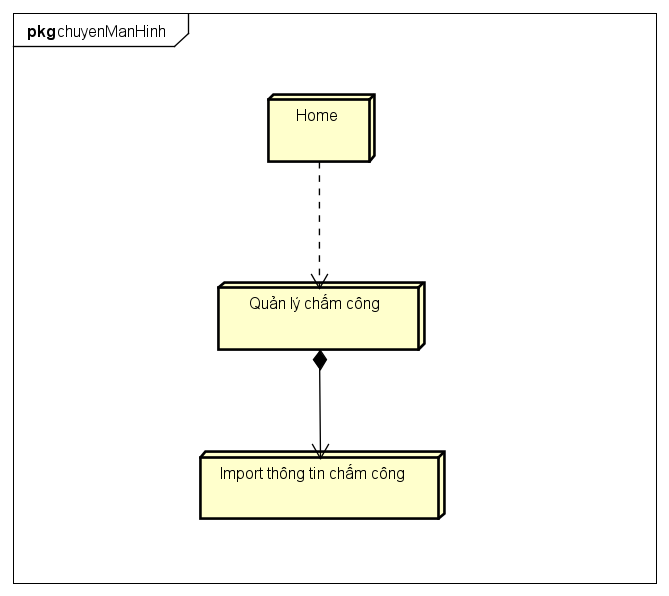
Biểu đồ giao tiếp

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, biểu đồ, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

**1 Thiết kế giao diện**

* 1. **Sơ đồ chuyển màn hình từ màn hình home**



**1.2 Đặc tả các màn hình**

**1.2.1 Màn hình quản lý chấm công**

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, số, Phông chữ

Mô tả được tạo tự động

List of functions:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Control | Operation | Function |
| Khu vực hiển thị bảng chấm công | Initial | Hiển thị màn hình, Truy xuất báo cáo thống kê tháng hiện tại và hiện lên màn hình |
| Thiết lập chấm công button | Click | Lựa chọn xem chấm công công nhân hoặc chấm công nhân viên |
| Chọn tháng xem chấm công button | Click | Thay đổi thời gian xem chấm công |
| Search | Click | Lọc nhân viên |
|  |  |  |
|  |  |  |

Field attributes:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Attribute | Type | Remark |
| Mã công nhân | String | Mã nhân viên của công nhân |
| Họ tên | String | Họ tên công nhân |
| Đơn vị | String | Đơn vị công nhân |
| Tổng số giờ làm việc | float | Số giờ làm việc ca1 và ca2 trong tháng |
| Tổng số giờ tăng ca | float | Số giờ tăng ca trong tháng |
| Thời gian | date | Thời gian tháng xem chấm công |
| Filter |  | Lọc các nhân viên |
| Search | String | Lọc nhân viên theo các trường tương ứng |

**1.2.2 Màn hình Import Thông Tin**

Ảnh có chứa văn bản, ảnh chụp màn hình, Phông chữ, số

Mô tả được tạo tự động

List of functions:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Control | Operation | Function |
|  | Initial | Hiển thị màn hình thông tin về file import thông tin |
| xacNhanButton | Click | Thông báo tình trạng và trả về màn hình trước |
| backButton | Click | Quay lại giao diện xem trước đó. |